TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 66/2019/HS-ST
Ngày 31-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thanh Phương**

*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông **Mai Lưu Quốc Đạt và bà Dương Hiền Huệ**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trịnh Minh Quân**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Ngọc** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1976, tại Tiền Giang; CMND : 311418533

Nơi cư trú: Số 3/10 đường G, Khu phố B, Phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1950 (chết) và bà Ngô Thị Mỹ Ph sinh năm 1951; Chồng: Huỳnh Văn H sinh năm 1969 (chết); Con: 03 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án: Không, Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 27-5-2019, tạm giam từ ngày 30-5-2019 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi liên quan:

1. **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1968; (vắng mặt)

Trú tại: 22/5A, đường L, Phường T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2. **Nguyễn Huỳnh Hùng Th**, sinh năm 2001; (vắng mặt)

Trú tại: 3/10, đường G, Phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- *Người làm chứng:*

1/ **Nguyễn Minh Đ,** sinh năm 1999; (vắng mặt)

Trú tại: Ấp L, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2/ **Trần Công T,** sinh năm 1996; (có mặt)

Trú tại: Ấp L, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

3/ **Phạm Quốc Đỉnh**, sinh năm 1996; (vắng mặt)

Trú tại: ẤpT, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 50 phút ngày 27-5-2019, tại khu vực gần bến đò Lộ Vàm thuộc ấp T, xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Chợ Gạo phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy thuộc Công an tỉnh Tiền Giang kiểm tra, bắt quả tang Nguyễn Thị Mỹ L đang cất giấu trong người 02 bịch nylon màu trắng được hàn kín, bên trong chứa tinh thể trong suốt nghi là ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 96/KLGĐ-PC09 ngày 30-5-2019 của Phòng Kỹ thuật hnhf sự- Công an Tiền Giang kết luận:

- Gói 1: Mẫu tinh thể trong suốt trong 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong một gói màu trắng được niêm phong (ký hiệu 1) có các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Thị Mỹ L (Người bị bắt), Nguyễn Văn Kh (Người chứng kiến), Ngô Thành Khánh D (Kiểm sát viên) và Võ Tuấn K (Điều tra viên); gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,0720 gam loại Methamphetamine.

- Gói 2: Mẫu tinh thể trong suốt trong 01 (một) gói nylon màu trắng có một viền màu xanh dương được hàn kín, để trong một gói màu trắng được niêm phong (ký hiệu 2) có các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Thị Mỹ L (Người bị bắt), Nguyễn Văn Kh (Người chứng kiến), Ngô Thành Khánh D (Kiểm sát viên) và Võ Tuấn K (Điều tra viên); gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1647 gam loại Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Mỹ L khai nhận: Vào khoảng 14 giờ ngày 27-5-2019 có một thanh niên điện thoại hỏi mua ma túy với giá 1.500.000 đồng. Bị cáo liên lạc điện thoại với một phụ nữ (không rõ họ tên địa chỉ cụ thể) để lấy ma túy bán cho thanh niên đặt mua. Người phụ nữ hẹn bị cáo đến trước cổng trường cấp 2 Long Bình Điền cặp quốc lộ 50 để lấy ma túy (ma túy được để trong 01 bao kẹo ngậm "Bảo Thanh" và để ở trên lộ). Sau khi nhận được ma túy bị cáo đem đến bến đò Lộ Vàm để bán cho người thanh niên, nhưng chưa bán được thì bị bắt.

Qua xác minh, xác định người thanh niên hỏi mua ma túy là Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1999, ngụ ấp L, xã Đ, huyện C. Trước đó Đ đã mua của bị cáo 02 lần giá 700.000 đồng.

Ngoài ra bị cáo thừa nhận bán ma túy cho Trần Công T, sinh năm 1996, ngụ ấp L, xã Đ, huyện C khoảng 5-6 lần mỗi lần từ 170.000 đồng đến 200.000 đồng; Bán cho Phan Quốc Đ sinh năm 1996, ngụ ấpT, xã B, huyện C tổng cộng 04 lần mỗi lần giá 200.000 đồng.

Bản cáo trạng số 70/CT-VKSCG-HS ngày 07-10-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L từ 07 – 08 năm tù.

* Vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L đã khai nhận hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của các nhân chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có cơ sở xác định từ đầu năm 2019 đến ngày bị bắt 27-5-2019 bị cáo đã bán ma túy cho Nguyễn Minh Đ 02 lần với giá 700.000 đồng, bán cho Trần Công T 5 lần (một lần 170.000 đồng, bốn lần 200.000 đồng), bán cho Phan Quốc Đ 04 lần mỗi lần giá 200.000 đồng. Thu lợi bất chính 600.000 đồng.

Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự thì " Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm: b) Phạm tội 02 lần trở lên;"

Như vậy hành vi mua bán mua túy của bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L như phân tích trên, đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, đây là một tệ nạn xã hội mà Nhà nước ta kiên quyết bài trừ và cũng là một trong những nguyên nhân gây ra các loại tội phạm nghiêm trọng khác... Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật sẽ bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc, nhưng chỉ muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ công sức lao động, nên bị cáo bất chấp pháp luật cố ý thực hiện tội phạm, do đó cần có mức án thật nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân tốt có ích cho xã hội và phòng ngừa chung. Tuy nhiên xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có hoàn cảnh gia đình khó khăn,

con còn nhỏ. Do đó cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[3] Lời luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị kết tội các bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và hướng giải quyết về xử lý vật chứng, Hội đồng xét xử có xem xét khi quyết định.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Gạo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước các vật chứng có liên quan đến việc mua bán ma túy sau:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1061, màu đen;

+ Một xe mô tô biển kiểm soát 63B9-201.38.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 600.000 (sáu trăm ngàn) đồng tiền thu lợi bất chính.

- Trả lại cho bị cáo Tiền Việt Nam: 1.861.000 (một triệu tám trăm sáu mươi một ngàn) đồng.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị sử dụng, sử dụng không được:

+ Một bao kẹo ngậm "Bảo Thanh";

+ Hai gói niêm phong vụ số 96/1, 96/2 niêm phong mẫu vật kèm theo Kết luận giám định số 96/KLGĐ-PC09 ngày 30-5-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Nguyễn Thanh Tr, Trợ lý giám định Nguyễn Thị Kiều L và Bên nhận Nguyễn Anh D.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị Mỹ L** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt:

Bị cáo **Nguyễn Thị Mỹ L** 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27-5-2019

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Nộp ngân sách nhà nước các vật chứng sau:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1061, màu đen;

+ Một xe mô tô biển kiểm soát 63B9-201.38.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Một bao kẹo ngậm "Bảo Thanh";

+ Hai gói niêm phong vụ số 96/1, 96/2 niêm phong mẫu vật kèm theo Kết luận giám định số 96/KLGĐ-PC09 ngày 30-5-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Nguyễn Thanh Tr, Trợ lý giám định Nguyễn Thị Kiều L và Bên nhận Nguyễn Anh D.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 600.000 (sáu trăm ngàn) đồng tiền thu lợi bất chính.

- Trả lại cho bị cáo Tiền Việt Nam: 1.861.000 (một triệu tám trăm sáu mươi một ngàn) đồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07-10-2019)

+ Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (Điều 98, Khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 1999); điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

+ Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết; Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo;
- Cơ quan Điều tra- Công an huyện Chợ Gạo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo;
- Nhà tạm giữ- Công an huyện Chợ Gạo;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Phương